



HỌC ANH NGỮ TRÊN ĐÀI VOA

Đi nghe bài học, xin [BỘ M VÀO ĐÁY](#)

Đây là chương trình Anh Ngữ Sinh Động New Dynamic English bài 107. Phạm văn xin kính chào quý vị thính giả. Chủ đề của bài học hôm nay là Jupiter is the largest planet=hành tinh Jupiter (Mộc tinh) là hành tinh lớn nhất.

Chúng ta sẽ học về các hành tinh trong thái dương hệ (solar system). Đó là Mercury (Thuỷ tinh, lớn thứ tám, gần mặt trời nhất), Venus (Venus tinh hay sao Kim, lớn thứ sáu, gần mặt trời thứ nhì), the Earth (Trái đất, lớn thứ 5, cách mặt trời hàng thứ ba), Mars (Hỏa tinh, lớn thứ bảy, gần mặt trời hàng thứ tư), Jupiter (Mộc tinh, lớn nhất, gần mặt trời hàng thứ năm), Saturn (Thủy tinh, lớn thứ nhì, cách mặt trời hàng thứ sáu), Uranus (thiên vương tinh, lớn thứ ba, cách mặt trời hàng thứ bảy), Neptune (Hải vương tinh, lớn thứ tư, cách mặt trời hàng thứ tám), và Pluto (Diêm vương tinh, nhỏ nhất và cách mặt trời xa nhất, hàng ngoài cùng, thứ 9, trong thái dương hệ).

Saturn is the second largest planet in the solar system=Thủy tinh là hành tinh lớn thứ nhì trong thái dương hệ. Pluto is the smallest planet in the solar system=Diêm vương tinh là hành tinh nhỏ nhất trong thái dương hệ. Lecture=đi nghe thuyết; go to a lecture=attend a lecture=đi nghe đi nghe thuyết. A lecturer=đi nghe giảng [lecturer cũng có thể có giảng sư đi học, đi học phó giáo sư (Assistant professor) và giáo sư (professor.)]

Bài hôm nay cũng chú ý về những từ so sánh 'hơn' hay 'nhất' (comparatives and superlatives) và cách dùng mệnh đề phụ bắt đầu bằng "that" gọi là relative clauses. Thí dụ, There are nine planets that travel around the sun=có chín hành tinh quay quanh mặt trời. ['That' thay cho "nine planets.']. Ôn lại: Mystery writer=nhà văn viết truyện bí ẩn, trinh thám.

Max (voice over): Hi, I'm Max.

Kathy (voice over):Hello. My name is Kathy.

Max and Kathy (voice over): Welcome to New Dynamic English!

MUSIC up and then fade

Larry: New Dynamic English is a basic English language course and an introduction to American people and culture.

Today's unit is "Jupiter is the Largest Planet."

This program will focus on comparatives and superlatives.

It will also introduce relative clauses.

- the Earth trái đ t
- a planet hành tinh
- the solar system thái đ ng h

MUSIC

Kathy: Hi, Max.

Max: Hi, Kathy.

Who's our guest today?

Kathy: Martha Harris, the mystery writer.

Max: Oh, yes. She lives here in Washington.

And what are we going to talk about?

Kathy: She's going to talk about a lecture that she went to last night.

Max: What was it about?

Kathy: It was about the Earth and the other planets.

You know, the solar system.

Max: Oh, I studied about the solar system in high school.

Kathy: I did too.

I studied about the sun... and about the planets that travel around the sun.

Max: OK, Kathy, tell me: How many planets are there?

Kathy: There are... nine planets.

Max: And what is the largest planet?

Kathy: It's Jupiter. Jupiter is the largest planet.

Max: And the smallest planet is...

Kathy: Pluto. The smallest planet is Pluto.

Max: Very good.

Kathy: OK. Max, your turn.la What is the second largest planet?

Max: The second largest? Saturn? Is it Saturn?

Kathy: Yes. Saturn is the second largest planet.

OK. Let's take a short break and then we'll talk with Martha Harris.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph␣ n t␣ i, quí v␣ nghe và l␣ p l␣ i. Đ␣ ý đ␣ n cách nói: Largest=l␣ n nh␣ t; second largest=l␣ n th␣ nhì.

CUT 2

Language Focus. There are nine planets.

Larry: Listen and repeat.

Max: There are nine planets.

(pause for repeat)

Max: Jupiter is the largest planet.

(pause for repeat)

Max: Saturn is the second largest planet.

(pause for repeat)

Max: Pluto is the smallest planet.

(pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong đó n t i, ta nghe bà Martha Harris k t i qua đi nghe di n thuy t v ba hành tinh g n m t tr i nh t trong thái đ ng h .=Martha Harris attended a lecture about three planets that are closest to the sun; đó là Thu tinh, Kim tinh và Trái đ t Mercury, Venus and the Earth. Nh n xét cách phát âm: Tĩnh t CLOSE đ c là [klâux]—nghĩa là “g n” còn đ ng t TO CLOSE đ c là [klâuz]—đóng i.

CUT 3

Interview. Martha Harris

Larry: Interview

Last night, Martha attended a lecture about the three planets that are closest to the sun: Mercury, Venus and the Earth.

Mercury is the closest planet to the sun. Thu tinh là hành tinh g n m t tr i nh t

Kathy: Our guest today is Martha Harris.

Hello, Martha.

Martha: Hi, Kathy.

Kathy: Last night you and your husband attended a lecture about the solar system.

Was the lecture about all the planets that travel around the sun?

Martha: No. It was about three planets...

The three planets that are closest to the sun.

Mercury is the closest planet to the sun.

The second closest is Venus.

The Earth is the third closest planet to the sun.

Kathy: Our guest is Martha Harris. We'll talk more after our break.

This is New Dynamic English.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph n t i, quí v nghe r i l p i. Đ ý đ n cách dùng closest, g n nh t; second closest, g n th nh, third closest, g n th ba. The Earth is the third closest planet to the sun=Trái đ t là hành tinh g n m t tr i th ba.

CUT 4

Language Focus. Mercury is the closest planet to the sun.

Larry: Listen and repeat.

Max: Mercury

Mercury is the closest planet to the sun.

(pause for repeat)

Max: Venus

Venus is the second closest planet to the sun.

(pause for repeat)

Max: The Earth

The Earth is the third closest planet to the sun.

(pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph n t i, quí v nghe câu; the Earth is the only planet where life exists=Trái đ t là hành tinh đ c nh t n i đó có sinh v t. Lecturer=đ i n gi . Life on other planets=đ i s ng các hành tinh khác.

CUT 5

Interview 2. Martha Harris: The Earth is the only planet where life exists.

Larry: Interview

The lecturer did not talk about life on other planets.

Kathy: Our guest today is Martha Harris.

Last night, Martha went to a lecture about the solar system.

It was about the three planets that are closest to the sun.

Martha: That's right: Mercury, Venus, and the Earth.

Kathy: Did the lecturer talk about life on other planets?

Martha: No, she didn't.

The Earth is the only planet where life exists.

Kathy: Our guest is Martha Harris. We'll talk more after our break.

This is New Dynamic English.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph n t i, ta nghe câu: There are nine planets that travel around the sun=có chín hành tinh chuy n đ ng quanh m t tr i. Closest to the sun=g n m t tr i nh t. Ôn l i v chín hành tinh đó, tính t hành tinh g n m t tr i nh t; đó là: Mercury, Venus, the Earth, Mars, Jupiter, Saturn, Uranus, Neptune and Pluto.

CUT 6

Language Focus. There are nine planets that travel around the sun.

Larry: Listen and repeat.

Max: There are nine planets.

(pause for repeat)

Max: The nine planets travel around the sun.

(pause for repeat)

Max: There are nine planets that travel around the sun.

(pause for repeat)

Max: Mercury, Venus, and the Earth are planets.

(pause for repeat)

Max: These three planets are closest to the sun.

(pause for repeat)

Max: Mercury, Venus, and the Earth are the three planets that are closest to the sun.

(pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph␣ n t␣ i, quí v␣ nghe nh␣ ng câu nh␣ : Bigger=l␣ n h␣ n; smallest=nh␣ nh␣ t, closest=g␣ n nh␣ t, largest=l␣ n nh␣ t. Pluto is the smallest planet=Diêm v␣ ng tinh là hành tinh nh␣ nh␣ t. Mercury is smaller than EITHER Venus OR the Earth=Thu␣ tinh nh␣ h␣ n c␣ Kim tinh l␣ n Trái đ␣ t.

CUT 7

E mail: Is Venus bigger than the Earth?

Larry: E mail.

The e mail question is: Is Venus bigger than the Earth?

Kathy: Now let's check our e mail.

Computer keyboard sounds ti␣ ng máy đ␣ n toán

Kathy: We have an e mail from Lauren in Richmond.

Her question is: Is Venus bigger than the Earth?

Martha: No, it isn't. It's smaller.

Kathy: What about Mercury? Is it bigger?

Is it bigger than the Earth?

Martha: No, it isn't. Mercury is smaller than either Venus or the Earth.

Mercury is the second smallest planet.

Kathy: Which is the smallest planet?

Martha: Pluto. Pluto is the smallest planet.

Kathy: Let's take a short break.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Anh Ng␣ sinh đ␣ ng - Bài s␣ 107 : M␣ c tinh (Jupiter).

Tác Giả: VOA

Thứ Tư,, 22 Tháng 4 Năm 2009 01:48

Trong ph␣ n t␣ i, qu␣ v␣ nghe và l␣ p l␣ i nh␣ ng câu v␣ a h␣ c Venus is closer to the sun than the Earth=.Kim tinh g␣ n m␣ t tr␣ i h␣ n Trái đ␣ t. Đ␣ ý đ␣ n cách dùng ch␣ WHICH, nghĩa là “nào” ␣ câu h␣ i. Which planet is the largest? Hành tinh nào l␣ n nh␣ t?.

CUT 8

Language Focus. Listen and answer.

Larry: Listen and answer.

Max: Which planet is the largest?

(ding)

(pause for answer)

Max: Jupiter is the largest planet.

(short pause)

Max: Which is the smallest planet?

(ding)

(pause for answer)

Max: Pluto is the smallest planet.

Max: Which planet is closer to the sun, Venus or the Earth?

(ding)

(pause for answer)

Max: Venus is closer to the sun.

(short pause)

Max: Which is the only planet where life exists ?

(ding)

(pause for answer)

Max: The Earth is the only planet where life exists.

(short pause)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph␣ n t␣ i, qu␣ v␣ nghe m␣ t m␣ u đ␣m tho␣ i hai ch␣ em h␣ n g␣ p nhau ăn tr␣ a ␣ m␣ t nhà hàng. Two sisters meet at a restaurant for lunch. Have a party=t␣ ch␣ c m␣ t bu␣ i ti␣ c. Guest=khách m␣ i. A guest list=danh sách tên khách s␣ m␣ i. I don't know what to do!=tôi không bi␣ t ph␣ i làm gì! What's wrong?= Có chuy␣ n gì tr␣ ng␣ i? Sao v␣ y? Sau khi nghe đ␣ n này, qu␣ v␣ nghe ␣ i và ␣ p ␣ i các câu v␣ a nghe.

CUT 9

Daily Dialogue: Planning a Party (Part 1)

Larry: Daily Dialogue: Planning a Party (Part 1)

Two sisters meet at a restaurant for lunch.

One sister is going to have a party.

Larry: Listen to the conversation.

Mary: Help!

(short pause)

Liz: What's wrong?

(short pause)

Mary: I'm having a party and I don't know what to do!

(short pause)

Liz: Well, first you need a guest list.

(short pause)

Mary: Okay. Guests. I need guests.

(short pause)

Larry: Listen and repeat.

Mary: Help!

(pause for repeat)

Liz: What's wrong?

(pause for repeat)

Anh Ngữ sinh động - Bài số 107 : Mọc tinh (Jupiter).

Tác Giả: VOA

Thứ Tư, 22 Tháng 4 Năm 2009 01:48

Mary: I'm having a party and I don't know what to do!

(pause for repeat)

Liz: Well, first you need a guest list.

(pause for repeat)

Mary: Okay. Guests. I need guests.

(pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Quý vä väa häc xong bài 107 trong Chäng trình Anh ngữ Sinh Động, New Dynamic English.
Phäm Văn xin kính chào quý vä thäng giä và xin hän gäp läi trong bài häc kä tiäp.